



qī yuè
七月
noun · July

Example Sentences

qī yuè hěn rè
七月很热。

July is very hot.

xué xiào zài qī yuè fàng shǔ jià
学校在七月放暑假。

Schools have summer vacation in July.

qī yuè de yè wǎn wǒ men cháng cháng zài yuàn zi lǐ chéng liáng
七月的夜晚，我们常常在院子里乘凉。

On July nights, we often cool off in the yard.

Trace each character, then write the word on your own.

七	七	七	七	七															
月	月	月	月	月	月	月													